

Số: 53/NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 02 tháng 5 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng
của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1257/QĐ-KĐCL ngày 05/12/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy định về hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 221/QĐ-KĐCL ngày 08/3/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc kiện toàn Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 311/QĐ-KĐCL ngày 08/4/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc tổ chức Phiên họp XXVII của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả trao đổi, thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Nghị quyết tại Phiên họp XXVII ngày 27/4/2024 của Hội đồng.

QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng (sau đây gọi là Chương trình đào tạo) của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo theo đúng quy định hiện hành. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Chương trình đào tạo và đã được Nhà trường đồng thuận.

Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo cho thấy số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 48 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm 96%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” (chi tiết trong *Phụ lục I*).

2. Kiến nghị Trường Đại học Nguyễn Tất Thành và đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá cần thực hiện 11 nhóm giải pháp để cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo (chi tiết trong *Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23, Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Đinh Văn Toàn

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẤT THÀNH

(Kèm theo Nghị quyết số: 53/NQ-HĐKĐCL ngày 02 tháng 5 năm 2024
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đán h giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đán h giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt			Mức trun g bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
Tiêu chuẩn 1		4.00	3	100%	Tiêu chuẩn 7		4.20	5	100%
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chuẩn 2		4.00	3	100%	Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chí 7.5	5			
Tiêu chí 2.2	4				Tiêu chuẩn 8		4.00	5	100%
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chuẩn 3		3.67	2	66.67%	Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 4		4.00	3	100%	Tiêu chuẩn 9		4.60	5	100%
Tiêu chí 4.1	4				Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.2	5			
Tiêu chí 4.3	4				Tiêu chí 9.3	5			
Tiêu chuẩn 5		3.80	4	80%	Tiêu chí 9.4	5			
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chuẩn 10		4.17	6	100%
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.2	5			
Tiêu chí 5.5	4				Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chuẩn 6		4.00	7	100%	Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 6.1	4				Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chuẩn 11		4.20	5	100%
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 6.7	4				Tiêu chí 11.4	5			
					Tiêu chí 11.5	4			
Đánh giá chung CTĐT		Số tiêu chí đạt			Tỉ lệ số tiêu chí đạt				
		48			96%				

Phụ lục II
CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG ĐỐI VỚI
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẤT THÀNH

*(Kèm theo Nghị quyết số: 53/NQ-HĐKĐCL ngày 02 tháng 5 năm 2024
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)*

Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng (CTĐT) của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá chất lượng đối với CTĐT giai đoạn 2019-2023 cho thấy có những điểm mạnh sau đây:

Mục tiêu của CTĐT rõ ràng, gắn kết với sứ mạng, tầm nhìn của Nhà trường và cơ bản phù hợp với mục tiêu giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra của CTĐT phù hợp với Khung trình độ quốc gia Việt Nam. Chương trình dạy học được rà soát, cập nhật tiếp cận theo chuẩn đầu ra; có cấu trúc và nội dung được thiết kế logic và tích hợp, liên thông và liên ngành. Triết lý giáo dục được chuyển tải vào CTĐT; phương pháp giảng dạy và tổ chức các hoạt động học tập khá đa dạng phù hợp để hướng đến đạt chuẩn đầu ra; hoạt động thực hành, trải nghiệm phát triển kỹ năng và chuyên môn của người học được chú trọng, rèn luyện cho người học khả năng học tập suốt đời. Hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học được quy định, hướng dẫn cụ thể để thực hiện; quy trình khiếu nại của sinh viên dễ tiếp cận. Quy trình, hướng dẫn đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra của CTĐT được đầu tư xây dựng và bước đầu triển khai. Đội ngũ giảng viên, nhân viên hỗ trợ được quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; giảng viên có năng lực chuyên môn và nghiên cứu khoa đáp ứng yêu cầu của CTĐT; kết quả thực hiện nhiệm vụ của giảng viên, nhân viên được giám sát, đánh giá theo KPIs và có cơ chế phù hợp ghi nhận kết quả; cán bộ hỗ trợ và nhân viên nhiệt huyết, có tinh thần cống hiến. Chính sách, quy định tuyển sinh, tiêu chí tuyển chọn người học được xác định rõ ràng. Hoạt động tư vấn học tập, ngoại khóa và chất lượng các dịch vụ được chú trọng. Cơ sở vật chất và thư viện được đầu tư hiện đại, đáp ứng tốt nhu cầu học tập, nghiên cứu. Cảnh quan môi trường sạch đẹp tạo điều kiện thuận lợi cho học tập và nghiên cứu khoa học; điều kiện vệ sinh, an ninh, an toàn được quan tâm cải thiện. Cơ chế phản hồi của các bên liên quan có tính hệ thống, thông tin phản hồi được sử dụng để cải tiến. Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp, tốt nghiệp sớm được giám sát; tỷ lệ có việc làm cao. Hoạt động nghiên cứu khoa học của người học được tổ chức có nền nếp và có chất lượng. Mức độ hài lòng của các bên liên quan đối với CTĐT khá cao.

Tuy nhiên, CTĐT còn những lĩnh vực cần cải tiến chất lượng (cụ thể chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng kiến nghị Nhà trường và đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp dưới đây:

1. Lấy ý kiến sâu rộng các bên liên quan để rà soát, điều chỉnh mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT một cách có hệ thống và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Có thêm các biện pháp phổ biến chuẩn đầu ra của CTĐT hiệu quả tới các bên liên quan, đặc biệt là người học để tích cực, chủ động hơn nữa trong quá trình học tập. Rà soát tính khả thi, đo lường được

chuẩn đầu ra của CTĐT; diễn đạt lại chuẩn đầu ra để thể hiện rõ ràng hơn mức năng lực cần đạt của người học để dễ dàng đo lường, đánh giá.

2. Rà soát, hoàn thiện đảm bảo thống nhất thông tin trong Bản mô tả CTĐT; xây dựng Bản mô tả CTĐT bằng tiếng Anh để truyền thông và thu hút người học quốc tế, tăng khả năng hội nhập cho CTĐT; tăng cường bồi dưỡng/tập huấn cho giảng viên về xây dựng, rà soát, cập nhật đề cương chi tiết học phần.

3. Rà soát chuẩn đầu ra các học phần trên cơ sở mục tiêu, chuẩn đầu ra của CTĐT; hoàn thiện ma trận kỹ năng để đảm bảo mức độ đóng góp của từng học phần rõ ràng trong việc đạt được chuẩn đầu ra của CTĐT; đối sánh với các CTĐT tiên tiến để có căn cứ điều chỉnh CTĐT cho phù hợp với yêu cầu chuyên sâu và điều chỉnh phân bổ thời gian giảng dạy của các học phần hợp lý để phù hợp với thời gian đào tạo.

4. Xây dựng các hướng dẫn cụ thể nhằm triển khai nội hàm của triết lý giáo dục vào CTĐT và các hoạt động dạy - học; có giải pháp truyền thông hiệu quả hơn đến giảng viên, sinh viên về triết lý giáo dục; chú trọng hơn nữa việc phát triển các kỹ năng mềm cho sinh viên như giao tiếp xã hội, kỹ năng làm việc nhóm; tăng tính sáng tạo, năng động, chú trọng các hoạt động tự học, rèn luyện kỹ năng trong chương trình dạy học để nâng cao khả năng học tập suốt đời của sinh viên.

5. Xây dựng quy định và hướng dẫn cụ thể nhằm giúp hoạt động kiểm tra đánh giá kết quả học tập đảm bảo đo lường được chuẩn đầu ra, đảm bảo độ tin cậy, độ giá trị và tính công bằng; thực hiện đo lường mức độ đạt chuẩn đầu ra đối với sinh viên tốt nghiệp đáp ứng quy định tại Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT; nâng cấp phần mềm quản lý đào tạo để cho phép người học khiếu nại về kết quả học tập ngay trên tài khoản cá nhân. Có quy định về mặt nguyên tắc, tiêu chí học phần được thi tự luận hoặc thi bằng hình thức trắc nghiệm, tiểu luận.

6. Xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực; hoàn thiện các chính sách và đảm bảo tính pháp lý nhằm thu hút, giữ chân, tạo nguồn nhân lực trình độ cao; khuyến khích hoạt động khoa học công nghệ và công bố quốc tế và ứng dụng KPIs trong đánh giá kết quả công việc của đội ngũ giảng viên. Xây dựng chiến lược phát triển khoa học công nghệ phù hợp với thế mạnh, đặc thù của Nhà trường; tăng cường liên kết với các doanh nghiệp và địa phương, hợp tác quốc tế để đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo nhằm thực hiện Chiến lược phát triển Trường giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn 2035.

7. Có quy hoạch ngành đào tạo làm căn cứ cho việc phát triển đội ngũ nhân viên; bổ sung nội dung phát triển đội ngũ nhân viên cụ thể trong Chiến lược phát triển; xác lập các chỉ tiêu phát triển đội ngũ nhân viên phù hợp. Định kỳ rà soát danh mục vị trí việc làm, xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ nhân viên theo quy mô và chiến lược phát triển của Nhà trường. Phối hợp chặt chẽ giữa các khoa chuyên môn và các đơn vị để xây dựng tiêu chuẩn, tiêu chí cụ thể cho từng vị trí việc làm chuyên biệt. Xác định các loại hình công tác phục vụ cộng đồng gắn với các tiêu chí đánh giá, ghi nhận kết quả công việc của nhân viên. Cập nhật quy định về công tác thi đua khen thưởng; tiếp tục hoàn thiện bộ chỉ số KPIs để đánh giá và ghi nhận theo chất lượng và khối lượng công việc; tăng cường lấy ý kiến phản hồi nhằm cải tiến công tác thi đua khen thưởng và hoạt động đánh giá nhân viên; cập nhật các tiêu chí đánh giá kèm theo quy định cụ thể về sử dụng kết quả đánh giá gắn với đãi ngộ và giữ chân nhân viên hỗ trợ có năng lực, tạo sự ổn định hơn trong các hoạt động hỗ trợ người học.

8. Phân tích, đánh giá toàn diện chính sách, tiêu chí tuyển sinh, công tác truyền thông để cải tiến chất lượng tuyển sinh phù hợp hơn với đặc thù của ngành đào tạo; tăng cường hiệu quả đội ngũ tư vấn học tập nhằm giúp người học định hướng lộ trình học tập; đa dạng hoá cơ hội tiếp xúc với doanh nghiệp nhằm tăng khả năng thích ứng môi trường làm việc mới cho người học; tăng cường hợp tác với các doanh nghiệp, tạo điều kiện cho người học được trải nghiệm các môi trường nghề nghiệp khác nhau; tìm kiếm nguồn kinh phí để xây dựng các khu ký túc xá mới, đáp ứng tốt hơn nhu cầu về chỗ ở cho sinh viên.

9. Xây dựng chiến lược phát triển cơ sở vật chất, trong đó lưu ý đến việc phát triển quỹ phòng làm việc, phòng học; xây dựng phòng học đa phương tiện, kết nối trực tuyến; tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp cơ sở vật chất trong khuôn viên theo hướng hiện đại và lưu ý đến nhu cầu của người khuyết tật; thiết kế thêm các khu vực sinh hoạt chung để hỗ trợ sinh viên trong hoạt động trao đổi học tập, nghiên cứu.

10. Tăng cường năng lực cho đội ngũ giảng viên về phát triển CTĐT dựa trên chuẩn đầu ra; thiết kế chuẩn đầu ra, nội dung chương trình dạy học, các phương pháp dạy học, kỹ thuật kiểm tra đánh giá phù hợp với chuẩn đầu ra; tham khảo các CTĐT tiên tiến và khảo sát các bên liên quan để có những thông tin hữu ích phục vụ cho cải tiến, phát triển CTĐT; nghiên cứu áp dụng các phần mềm chuyên dụng trong thẩm định đề thi, phân tích kết quả thi để có kết quả một cách khoa học phục vụ đánh giá, cải tiến quá trình dạy học; khai thác triệt để kết quả đánh giá và phản hồi để đảm bảo quá trình dạy học, kiểm tra đánh giá tương thích và phù hợp với chuẩn đầu ra và đảm bảo các dịch vụ và tiện ích hỗ trợ hiệu quả cho việc cải tiến, nâng cao chất lượng CTĐT.

11. Gắn nghiên cứu khoa học sinh viên với các dự án trong CTĐT để thực thi kết hợp tiếp cận CDIO và Design Thinking một cách hiệu quả; tạo điều kiện để sinh viên tham gia các hoạt động khởi nghiệp; tiếp tục phát huy tính tích hợp trong việc tổ chức đào tạo theo triết lý thực học, thực hành với nhu cầu có việc làm sớm của sinh viên thông qua CLB Doanh nghiệp để có thể tích lũy các tín chỉ doanh nghiệp vào CTĐT; cải thiện tỉ lệ thôi học, tốt nghiệp và thời gian tốt nghiệp trung bình; triển khai đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra, thông qua đó đánh giá tác động của CTĐT.

Trên đây là 11 nhóm giải pháp tổng hợp. Nhà trường, đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài chương trình đào tạo của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng), Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội.

